

Bản án số: **46/2023/HS-ST**

Ngày: 24 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Duệ.

2/ Bà Lang Thị Hồng Vy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/TLST – HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Đình T**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1990 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối H, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân N và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Tôn Thị Trà G và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 8 giờ 00 phút ngày 23/3/2023 Ngô Đình T điều khiển xe mô tô một mình đi từ nhà ở khối H, thị trấn TL, huyện QC đến khu vực cầu treo thuộc xã MN, huyện QP để tìm mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho người có nhu cầu mua để kiếm tiền lời. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch, tên tuổi, sau khi biết người đàn ông có ma túy bán, T hỏi mua với số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy T cất giấu vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà, tới khu vực nghĩa trang khối H, thị trấn TL, huyện QC, T dừng xe lấy gói ma túy vừa mua được chia ra thành 02 gói nhỏ bằng nhau, 01 gói T cất giấu vào túi quần để sử dụng dần, gói còn lại T cất giấu

tại khu vực nghĩa trang. Đến khoảng 20 giờ 50 phút ngày 24/3/2023 khi T đang ở nhà thì có một người giọng đàn ông gọi điện thoại đến tự giới thiệu tên H ở khối B, thị trấn TL, huyện QC, hỏi mua ma túy với số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng), T đồng ý bán và hai bên hẹn gặp tại khu vực quán “SM” ở khối B, thị trấn TL, huyện QC để giao ma túy và nhận tiền, sau đó T đến khu vực nghĩa trang nơi cất giấu gói ma túy, lấy gói ma túy cầm trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37F1-767.78 đi đến nơi hẹn tại khối B, thị trấn TL, huyện QC để gặp người tên H, đến khoảng 21 giờ 30 phút trong lúc đang chờ người tên H đến để mua bán ma túy thì T bị lực lượng Công an huyện QC bắt quả tang tạm giữ người và tang vật đưa về trụ sở điều tra, xử lý theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 24/3/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, xác định: Bên trong gói niêm phong có 01 (một) gói ni lông màu hồng, lớp thứ hai là mảnh giấy bạc bao thuốc lá màu vàng bên trong có chứa chất rắn màu trắng (Nghị là ma túy). Sau khi loại bỏ bao gói, cân trọng lượng số chất rắn màu trắng có khối lượng là 0,56g (không phẩy năm mươi sáu gam) cân bộ kỹ thuật hình sự trích lấy 0,2g (Không phẩy hai gam) để gửi giám định khối lượng và định tính chất ma túy. Số vật chứng còn lại gồm 0,36g (Không phẩy ba mươi sáu gam), mảnh bao ni lông màu hồng, mảnh giấy bạc bao thuốc lá màu vàng và vỏ bao niêm phong cũ được niêm phong lại theo quy định.

Kết luận giám định số: 375/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “- Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Ngô Đình T gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất rắn màu trắng (01 gói) thu giữ của Ngô Đình T có khối lượng là 0,56g (không phẩy năm mươi sáu gam).”

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-QC ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Ngô Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Đình T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) còn lại cùng vỏ, bao gói được niêm phong theo

quy định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, bên trong có gắn sim số 0389 694 870, điện thoại đã qua sử dụng, là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định; bản tự khai, biên bản hỏi cung, lấy lời khai của bị cáo và người liên quan, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 24/3/2023 tại khu vực khối B, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Công an huyện QC phát hiện, bắt quả tang bị cáo Ngô Đình T đang có hành vi đang chuẩn bị bán 01 (Một) gói ma túy (Heroine) cho người tên H với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), gói ma túy được bọc bên ngoài bằng mảnh bao nilon màu hồng, lớp thứ hai gói bằng mảnh giấy bao bạc thuốc lá màu vàng, có khối lượng sau khi loại bỏ bao bì là 0,56g (Không phải năm mươi sáu gam). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người và đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, bởi ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và bệnh truyền nhiễm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết rõ và nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, làm những công việc hợp pháp để có thu nhập chính đáng mà cố ý phạm tội để có tiền nhằm thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, nên cần lên cho bị cáo mức án

ng nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy, bị cáo đang bị tạm giam, là lao động tự do, không có tài sản riêng đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo Cơ quan điều tra Công an đã tiến hành điều tra, xác minh người có tên là “H” là người đã gọi điện thoại hỏi mua ma túy với bị cáo, tiến hành mở niêm phong, kiểm tra dữ liệu điện thoại của bị cáo không có dữ liệu về cuộc gọi đi, cuộc gọi đến và tin nhắn, không xác định được nhân thân, lý lịch của người tên “H” nên không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Khối lượng ma túy (Heroin) sau khi đã đưa đi giám định còn lại 0,36g (không phẩy ba mươi sáu gam) là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, lưu hành dưới mọi hình thức; vật chứng gồm mảnh bao nilon màu hồng, mảnh giấy bao bọc thuốc lá màu vàng và vỏ bao gói, phong bì niêm phong là những vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6.2] 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, bên trong có gắn sim số 0389 694 870, điện thoại đã qua sử dụng, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo T. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận sử dụng chiếc điện thoại liên lạc để thực hiện hành vi mua bán ma túy, chiếc điện thoại được xác định là cung cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6.3] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 37F1-767.78 xe đã qua sử dụng được xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Ngô Xuân N (bố đẻ của bị cáo), ông N không biết sự việc bị cáo tự ý lấy xe đi và sử dụng vào mục đích phạm tội, chủ sở hữu không có lỗi, quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho ông N là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình T 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 24/3/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,36g (không phẩy ba mươi sáu gam) ma túy (Heroine) còn lại, cùng mảnh bao nilon màu hồng, mảnh giấy bao bạc thuốc lá màu vàng và vỏ bao gói, phong bì niêm phong.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, bên trong có gắn sim số 0389 694 870, điện thoại đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 22/6/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Đình T chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Châu;
- Cơ quan THADS huyện Quỳnh Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND TT. TL, huyện QC, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông